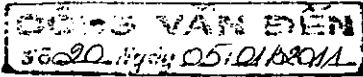


**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành giá xây dựng nhà ở, nhà xưởng  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước.**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 và Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 của Chính phủ về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 849/TTr-SXD ngày 25/11/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành giá xây dựng nhà ở, nhà xưởng làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, tính thuế và các nội dung khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước (có Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo). Riêng những công trình đã được phê duyệt thiết kế - dự toán hoặc đã được thẩm tra quyết toán thì giá của công trình lấy theo giá dự toán được duyệt hoặc giá trị quyết toán.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Mục 1, Mục 2, Mục 3, Điều 3, Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND ngày 03/9/2008 của UBND tỉnh Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất; thay thế Quyết định số 05/2009/QĐ-UBND ngày 21/01/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà ở, nhà kho, nhà xưởng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV: KT, SX;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. 100 K.

**BẢNG GIÁ XÂY DỰNG NHÀ Ở**

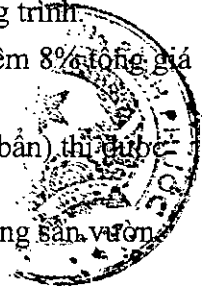
(Kèm theo Quyết định số 73 /2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Bình Phước)

Cấp, loại công trình		LOẠI NHÀ	Đơn giá xây dựng (đồng/m <sup>2</sup> sàn xây dựng)
Cấp	Loại		
Công trình cấp IV	A	Nhà 01 tầng, chiều cao >3m (không tính chiều cao tường thu hồi).	1.450.000
		* Về kết cấu: móng xây bằng đá hoặc bằng gạch; giằng móng, giằng tường bằng BTCT; mái lợp tôn; xà gồ bằng gỗ hoặc bằng thép; tường bao xây gạch dày 10cm. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, quét vôi; nền láng xi măng hoặc lát gạch Tàu; không đóng trần; cửa kính khung sắt hoặc cửa khung sắt bịt tôn; hoặc cửa kính khung nhôm.	
	B	Nhà 01 tầng, chiều cao >3m (không tính chiều cao tường thu hồi).	1.600.000
		* Về kết cấu: móng xây bằng đá hoặc bằng gạch; giằng móng, giằng tường bằng BTCT; mái lợp tôn; xà gồ bằng gỗ hoặc bằng thép; tường bao xây gạch dày 20cm. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, quét vôi; nền lát gạch Tàu hoặc gạch ceramic; không đóng trần; cửa kính khung sắt hoặc cửa khung sắt bịt tôn; hoặc cửa kính khung nhôm.	
	C	Nhà 01 tầng, chiều cao >3m (không tính chiều cao tường thu hồi).	1.950.000
		* Về kết cấu: móng xây bằng đá hoặc bằng gạch; giằng móng, giằng tường bằng BTCT; mái lợp tôn; xà gồ bằng gỗ hoặc bằng thép; tường bao xây gạch dày 10cm. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch hoa xi măng hoặc gạch ceramic; có đóng trần; cửa kính khung sắt hoặc cửa khung sắt bịt tôn; hoặc cửa kính khung nhôm.	
D	Nhà 01 tầng, chiều cao >3m (không tính chiều cao tường thu hồi).	2.150.000	
	* Về kết cấu: móng xây bằng đá hoặc bằng gạch; giằng móng, giằng tường bằng BTCT; mái lợp tôn; xà gồ bằng gỗ hoặc bằng thép; tường bao xây gạch dày 20cm. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch hoa xi măng hoặc gạch ceramic; có đóng trần; cửa kính khung sắt hoặc cửa khung sắt bịt tôn; hoặc cửa kính khung nhôm.		
E	Nhà 01 tầng, chiều cao >3m (không tính chiều cao tường thu hồi).	2.900.000	
	* Về kết cấu: móng, khung bằng BTCT; mái bằng (BTCT) hoặc lợp tôn. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch hoa xi măng hoặc gạch ceramic; có đóng trần; cửa kính khung sắt hoặc cửa kính khung		
F	Nhà 2-3 tầng	3.500.000	
	* Về kết cấu: móng, khung bằng BTCT; mái bằng (BTCT) hoặc mái bằng BTCT trên lợp tôn. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch ceramic; cửa kính khung sắt hoặc cửa kính khung nhôm.		

Công trình cấp III	A	Nhà 4-5 tầng (chưa tính tầng hầm - nếu có) * Về kết cấu: móng, khung bằng BTCT; mái bằng (BTCT) hoặc mái bằng BTCT trên lợp tôn. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch ceramic hoặc lát đá; cửa kính khung sắt hoặc cửa kính khung nhôm.	4.350.000
	B	Nhà 6-8 tầng (chưa tính tầng hầm - nếu có) * Về kết cấu: móng, khung bằng BTCT; tầng mái bằng (BTCT) hoặc mái bằng BTCT trên lợp tôn. * Về vật liệu hoàn thiện: tường xây gạch, sơn nước; nền lát gạch ceramic hoặc lát đá; cửa kính khung sắt hoặc cửa kính khung nhôm.	4.650.000

Lưu ý:

1. Đơn giá trên được tính theo vật liệu xây dựng trung bình đã bao gồm thuế VAT.
2. Đơn giá trên chưa bao gồm bể nước, bể tự hoại.
3. Nhà cùng loại mà thay lợp tôn bằng lợp ngói được tính thêm 5% trên tổng giá trị công trình.
4. Nhà cùng loại mà thay cửa sắt kính hoặc nhôm kính bằng cửa gỗ thì được tính thêm 6% trên tổng giá trị công trình
5. Công trình cấp IV loại A,B nếu có đóng trần tính thêm 6% trên tổng giá trị công trình.
6. Công trình cấp IV loại C,D,E nếu không đóng trần giảm 4% trên tổng giá trị công trình.
7. Nhà cùng loại mà nền, sàn lát bằng đá granite hoặc đá thạch anh thì được tính thêm 8% tổng giá trị công trình.
8. Nhà cùng loại mà sử dụng sơn cao cấp (có tính năng chống rêu mốc, chống bám bẩn) thì được tính thêm 2% tổng giá trị công trình.
9. Biệt tự: được tính như nhà ở riêng lẻ cùng cấp và cộng thêm giá trị đầu tư xây dựng sân vườn.





## BẢNG GIÁ XÂY DỰNG NHÀ XƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Bình Phước)

Cấp, loại công trình		LOẠI NHÀ XƯỞNG	Đơn giá xây dựng (đồng/m <sup>2</sup> sàn xây dựng)
Cấp	Loại		
	1	Nhà xưởng 01 tầng, nhịp kết cấu <12m. * Kết cấu: Kết cấu móng, dầm kiềng bằng BTCT, cột bằng BTCT hoặc bằng thép; vì kèo bằng thép hoặc dầm thép; xà gồ bằng thép. * Vật liệu hoàn thiện: Mái lợp tôn, khung vách bằng tôn; khung lưới B40 hoặc xây lững kết hợp vách tôn, nền bê tông <100mm.	1.350.000
		Nhà xưởng 01 tầng, nhịp từ kết cấu từ 12m đến 15m. * Kết cấu: Kết cấu móng, dầm kiềng bằng BTCT, cột bằng BTCT, hoặc bằng thép; vì kèo bằng thép hoặc dầm thép; xà gồ bằng thép. * Vật liệu hoàn thiện: Mái lợp tôn; vách tôn hoặc xây lững kết hợp vách tôn; cửa sắt cuốn; nền bê tông dày <100mm.	
	3	Nhà xưởng 01 tầng, nhịp kết cấu từ 15m đến 18m. * Kết cấu: Kết cấu móng, dầm kiềng bằng BTCT; khung, cột, kèo, xà gồ bằng thép. * Về vật liệu hoàn thiện: Mái lợp tôn; vách tôn hoặc xây lững kết hợp vách tôn; cửa sắt cuốn; nền bê tông dày $\geq$ 100mm.	1.750.000
		Nhà xưởng 01 tầng, nhịp kết cấu từ 18m đến 24m. * Kết cấu: Kết cấu móng, dầm kiềng bằng BTCT; khung, cột, kèo bằng, xà gồ bằng thép. * Về vật liệu hoàn thiện: Mái lợp tôn; vách tôn hoặc xây lững kết hợp vách tôn; cửa sắt cuốn; nền bê tông dày $\geq$ 100mm.	
	5	Nhà xưởng 01 tầng, nhịp kết cấu >24m. * Kết cấu: Kết cấu móng, dầm kiềng bằng BTCT; khung, cột, kèo, xà gồ bằng thép. * Về vật liệu hoàn thiện: Mái lợp tôn; vách tôn hoặc xây lững kết hợp vách tôn; cửa sắt cuốn; nền bê tông dày $\geq$ 100mm.	2.400.000

## Lưu ý:

- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT.
- Đơn giá trên chưa bao gồm hệ thống chống sét và thiết bị PCCC.
- Nhà cùng loại mà thay nền bê tông bằng nền lán xi măng thì giảm 6% trên tổng giá trị công trình.
- Nhà cùng loại mà thay cửa sắt cuốn bằng cửa khung sắt bít tôn thì giảm 6,5% trên tổng giá trị công trình.
- Nhà cùng loại mà thay nền bê tông  $\leq$ 100mm bằng nền bê tông lưới thép  $\leq$ 100mm thì tăng thêm 1,5% trên tổng giá trị công trình.
- Nhà cùng loại mà thay nền bê tông >100mm bằng nền bê tông lưới thép >100mm thì tăng thêm 2,5% trên tổng giá trị công trình.
- Đối với nhà cùng loại được xây dựng 02 tầng hoặc một phần được xây dựng 02 tầng thì mỗi mét vuông diện tích của tầng 2 được tính bằng 35% đơn giá trên mỗi mét vuông của nhà tương ứng.